

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI CHÍNH
Số: /TTr-STC-TCĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều
tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018
về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ và phát triển hợp tác xã;

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 3734/UBND-KTTC ngày 23/3/2023 của UBND tỉnh về việc Rà soát, tổ chức sắp xếp lại Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa;

Trên cơ sở ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2076/SKHĐT-ĐKKD ngày 12/4/2023, của Sở Nội vụ tại Công văn số 771/SNV-TCBC ngày 07/4/2023, của Sở Tư pháp tại Công văn số 689/STP-XDKTVB ngày 10/4/2023 và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 140/CV-LMHTX ngày 10/4/2023, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI:

1. Cơ sở pháp lý:

Ngày 11/6/2018, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định 2167/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa và Quyết định số 2168/QĐ-UBND về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa; theo đó Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã là tổ chức tài chính nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Quỹ đã được ngân sách tỉnh cấp vốn điều lệ là 20.000 triệu đồng (*Trong đó: Năm 2018 là 15.000 triệu đồng, năm 2019 là 5.000 triệu đồng theo Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 và Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh*).

Tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “1. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn, đảm bảo việc thành lập là cần thiết, khả thi và đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp cần thiết phải thành lập, **mỗi**

tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ được thành lập 01 Quỹ hợp tác xã địa phương theo quy định tại Nghị định này.”;

Tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “2. Điều kiện thành lập mới Quỹ hợp tác xã địa phương, bao gồm: a) Có **Đề án thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương** được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy định tại Nghị định này. Đề án phải bao gồm các nội dung cơ bản quy định tại khoản 3 Điều này; b) **Có vốn điều lệ tối thiểu tại thời điểm thành lập Quỹ hợp tác xã là 20 tỷ đồng**; c) **Có Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hợp tác xã địa phương đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt** quy định tại Nghị định này, phù hợp với quy định tại Điều 19 Nghị định này.”

Tại Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “1. Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo một trong hai mô hình sau: a) Mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; b) Mô hình hợp tác xã”.

Đối chiếu với các quy định trên, tỉnh Thanh Hóa hiện có 01 Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, đảm bảo đủ về số lượng, điều kiện thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ. Mặt khác, tại khoản 5 Điều 58 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “ 5. Đối với các **Quỹ hợp tác xã đã thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực: Tối đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các Quỹ hợp tác xã phải rà soát, tổ chức sắp xếp lại: a) Mô hình hoạt động của Quỹ hợp tác xã; b) Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ hợp tác xã; c) Bổ sung vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã địa phương theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 37 Nghị định này; d) Đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh quyết định thành lập đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.**

Mặt khác tại Kế hoạch số 351/KH-LMHTXVN ngày 8/6/2021 của Liên minh HTX Việt Nam về triển khai thực hiện Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, yêu cầu “Liên minh HTX cấp tỉnh đề xuất với UBND cấp tỉnh thực hiện tổ chức và hoạt động của Quỹ theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn, bởi vì: Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam không có khả năng tài chính để thành lập quỹ, phải dựa hoàn toàn vào ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách và Luật Đầu tư công; không gặp trở ngại, vướng mắc về quy định của pháp luật trong thành lập và hoạt động.

2. Tình hình thực hiện của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa và sự cần thiết phải rà soát, sửa đổi quyết định thành lập.

Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa (viết tắt là Quỹ) được thành lập theo Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh

về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX Thanh Hóa với số vốn điều lệ do ngân sách cấp là 20 tỷ. Theo báo cáo của Quỹ, tính đến 31/12/2022, tổng nguồn vốn của là 22.089 triệu đồng. Trong đó, vốn điều lệ 20.900 triệu đồng (20.000 triệu đồng ngân sách cấp, 900 triệu đồng từ lãi hàng năm sung vốn điều lệ); Quỹ đầu tư phát triển 691,6 triệu đồng; Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng 352,7 triệu đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi 79,2 triệu đồng; vốn khác 65,9 triệu đồng. Từ khi thành lập đến 31/12/2022, Quỹ đã tư vấn, hướng dẫn cho các HTX hoàn thành các thủ tục, hồ sơ và cho vay 162 dự án, phương án với tổng số tiền cho vay lũy kế đến nay là 55.282 triệu đồng. Qua báo cáo, tổng hợp các dự án vay vốn mà Quỹ đã giải ngân, đến nay đều hoạt động tốt, trả lãi, gốc đúng thời hạn, phát huy hiệu quả đồng vốn. Việc ra đời và đi vào hoạt động của Quỹ đã tạo thêm một kênh hỗ trợ về vốn hiệu quả cho HTX, thành viên HTX, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng ngày càng tăng của khu vực kinh tế tập thể, HTX.

Tuy nhiên, cơ chế hoạt động của Quỹ hiện này còn nhiều bất cập về đối tượng, phạm vi, phương thức (theo cơ chế cũ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã chỉ cho vay đối với Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác); mô hình hoạt động còn cồng kềnh, cơ chế quản lý và thẩm quyền quản lý của Quỹ chưa cụ thể, tính chủ động, chịu trách nhiệm chưa cao; hạn chế trong việc huy động vốn ngoài thị trường; giới hạn vay thấp, mức vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã thấp chưa đáp ứng được yêu cầu là kênh tài chính quan trọng về vốn tín dụng cho phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn...

Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ và phát triển hợp tác xã ban hành tạo hành lang pháp lý chung cho hoạt động của Quỹ từ Trung ương đến địa phương, từ đó giải quyết những vấn đề bất cập nêu trên và tạo sự liên kết hệ thống giữa các Quỹ trong việc hỗ trợ lẫn nhau, thống nhất phương thức hoạt động của hệ thống Quỹ trên toàn quốc. Một số điểm được đổi mới: Mô hình hoạt động đã thiết kế theo hướng gọn nhẹ (không còn Hội đồng quản lý quỹ mà thay vào đó là Chủ tịch quỹ; không còn ban kiểm soát mà chỉ quy định kiểm soát viên); vốn điều lệ tăng (quy định cũ tối thiểu là 15 tỷ, quy định mới là 20 tỷ); đối tượng cho vay được mở rộng đến các thành viên hợp tác xã, thành viên tổ hợp tác; giới hạn vay được mở rộng lên đến 15% vốn điều lệ thực có của Quỹ hợp tác xã tại thời điểm quyết định cho vay; thời hạn cho vay linh hoạt phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư và khả năng trả nợ của khách hàng; cho phép quỹ huy động nguồn lực từ thị trường; xác định cơ chế quản lý và thẩm quyền quản lý Quỹ cụ thể, trao quyền tự chủ cho các quỹ và Liên minh HTX các cấp trong tổ chức hoạt động,...

Theo Điều 16 Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ thì Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo một trong hai mô hình: Mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Mô hình hợp tác xã. Theo báo cáo của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam tại Công văn số 351/KH-LMHTXVN ngày 8/6/2021 thì hiện nay có 50/50 quỹ địa phương là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn hoạt động chủ yếu hoặc toàn bộ là do ngân sách nhà nước cấp có mô hình hoạt động cơ bản tương

đồng với mô hình công ty TNHH một thành viên, có kinh nghiệm tổ chức hoạt động của Quỹ, đảm bảo an toàn vốn, có nguồn thu lãi cho vay để trang trải chi phí, thặng dư chênh lệch thu –chi tài chính hằng năm. Quỹ hoạt động trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, cho nên nắm chắc tình hình hoạt động của HTX, Liên hiệp HTX, tổ hợp tác và thành viên có lợi thế hơn các tổ chức tín dụng trong việc cho vay và thu hồi nợ.

Đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Luật hợp tác xã “1. Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý hợp tác xã.”. Như vậy mô hình hợp tác xã không phù hợp với tôn chỉ mục đích cũng như mô hình Quỹ phát triển hợp tác xã đang thực hiện.

Đồng thời, Quỹ phát triển hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã sẽ không phát huy được vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước và Liên minh HTX tỉnh trong quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Quỹ (theo Luật HTX, những vấn đề quan trọng của HTX phải được thông qua theo cơ chế biểu quyết bình đẳng giữa các thành viên góp vốn); Quá trình hoạt động có thể phát sinh xu thế chạy theo lợi nhuận, xa rời tôn chỉ, mục đích của một Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX; Quy định pháp luật hiện hành hạn chế đầu tư từ Ngân sách Nhà nước vào doanh nghiệp, HTX, trong khi Liên minh HTX tỉnh không có nguồn vốn để tham gia; Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, hoạt động theo mô hình này không khả thi, vì trên thực tế các thành viên khác (ngoài nhà nước) chỉ tham gia góp vốn vì mục tiêu lợi nhuận.

Vì vậy, việc rà soát, tổ chức sắp xếp lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI

1. Mục đích:

Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập Quỹ phát triển hợp tác xã theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ nhằm tạo hành lang pháp lý chung cho hoạt động của Quỹ từ Trung ương đến địa phương, từ đó giải quyết những vấn đề bất cập nêu trên và tạo sự liên kết hệ thống giữa các Quỹ trong việc hỗ trợ lẫn nhau, thống nhất phương thức hoạt động của hệ thống Quỹ trên toàn quốc, tăng tính tự chủ phát huy hiệu quả huy động vốn; tạo điều kiện thuận lợi cho việc đáp ứng nhu cầu về vốn để đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh của các THT, HTX, Liên hiệp HTX và thành viên HTX.

2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Quyết định sửa đổi:

Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập Quỹ phát triển hợp tác xã: (1)Phát huy vai trò quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành và Liên minh HTX tỉnh; (2) Tổ chức bộ máy tinh gọn; (3)Hỗ trợ linh hoạt, kịp thời cho các đối tượng được ưu tiên, khuyến khích phát triển theo chính sách phát triển của địa phương trong từng thời kỳ. (4)Tạo điều kiện thuận lợi cho Quỹ tiếp nhận, quản lý sử dụng nguồn vốn bổ sung từ ngân sách tỉnh theo Quyết định số 5453/QĐ-UBND, ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của các HTX, Liên hiệp HTX và thành viên HTX trên địa bàn tỉnh.

3. Quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định sửa đổi

- Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 18/UBND-KTTC ngày 03/01/2023, Liên minh hợp tác xã đã tiếp thu ý kiến của các Sở: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam –Chi nhánh Thanh Hóa và hoàn thiện Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa và giải trình tại Công văn số 24/CV-LMHTX ngày 12/01/2023 gửi Sở Tài chính (lần 1).

- Sở Tài chính đã rà soát lại các ý kiến tham gia của các Sở, đồng thời đã hoàn chỉnh Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa và gửi các ngành tham gia ý kiến của các Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp. Sau khi tổng hợp tiếp ý kiến tham gia của các ngành Sở Tài chính đã báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1218/STC-TCDN ngày 16/3/2023 (lần 2) .

- Ngày 23/3/2023 Chủ tịch UBND tỉnh có Công văn số 3734/UBND-KTTC đề nghị Sở Tài chính phối hợp với các ngành bổ sung đánh giá, nhận xét và cơ sở trong việc tham mưu lựa chọn sắp xếp lại Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa theo mô hình Công ty TNHH MTV nắm giữ 100% vốn điều lệ (thay vì mô hình hợp tác xã) và làm rõ nội dung tham mưu thuộc hay không thuộc trường hợp phải thực hiện theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Tài chính đã tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ và hoàn chỉnh Tờ trình báo cáo (lần 3).

Các nội dung sửa đổi bổ sung cơ bản đã được các ngành: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ thống nhất. Tuy nhiên, hiện nay theo ý kiến của Sở Nội vụ và Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định. Tuy nhiên, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa xin bảo lưu ý kiến đề nghị chức danh Giám đốc Quỹ giao cho Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm. Do đó, đề nghị UBND tỉnh xem xét.

(Có Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các ngành và dự thảo Quyết định sửa đổi kèm theo).

III.BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI

1. **Bố cục**

- Điều 1. Điều chỉnh nội dung Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa

- Điều 2. Quy định điều khoản chuyển tiếp

- Điều 3. Thời hiệu thi hành của quyết định.

- Điều 4. Trách nhiệm thi hành quyết định của các tổ chức, đơn vị có liên quan.

2. **Nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định sửa đổi:**

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh, đảm bảo phù hợp với các quy định của Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, gồm các nội dung chính sau:

- Sửa đổi, bổ sung: Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, người đại diện.

- Sửa đổi, bổ sung: Chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của Quỹ.

- Sửa đổi, bổ sung: Hoạt động của Quỹ.

- Sửa đổi bổ sung: Nguồn vốn hoạt động của Quỹ.

- Sửa đổi bổ sung: Cơ cấu tổ chức bộ máy của Quỹ; Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành của Quỹ

- Sửa đổi bổ sung: Chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, đánh giá và kiểm tra giám sát Quỹ.

- Sửa đổi bổ sung: Tổ chức thực hiện.

- Bổ sung: Điều khoản chuyển tiếp.

IV. **ĐỀ XUẤT CỦA SỞ TÀI CHÍNH VỀ NỘI DUNG VÀ THỦ TỤC SỬA ĐỔI**

1. **Về thẩm quyền:**

Tại Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, quy định: “*b) Quyết định việc thành lập, cơ cấu, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, phá sản, giải thể Quỹ hợp tác xã địa phương theo đề nghị của Liên minh hợp tác xã cấp tỉnh, trên cơ sở ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tư pháp sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh*” và tại điểm d Khoản 5 Điều 58, Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, quy định: “*Đối với Quỹ đã thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực: Tối đa trong thời hạn 3 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các Quỹ phải rà soát, tổ chức sắp xếp lại: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh quyết định thành lập đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn*

một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”. Đề nghị UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến chấp thuận của HĐND tỉnh.

(Sở Tài chính đã Dự thảo Văn bản UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kèm theo)

2. Về trình tự thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 683/STP-XDKTVB ngày 07/4/2023 về việc hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL, HĐND tỉnh. Tại bước 3 phụ lục II ban hành kèm theo hướng dẫn: “ Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh phải được đăng tải toàn văn trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến”

Theo đó đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo đăng tải toàn văn dự thảo trên cổng thông tin điện tử của tỉnh ít nhất 30 ngày. Sau khi có ý kiến của các tổ chức cá nhân góp ý, Sở Tài chính có trách nhiệm rà soát, tiếp thu sửa đổi hoàn chỉnh dự thảo quyết định để gửi hồ sơ Dự thảo Quyết định sửa đổi đến Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định.

3. Về nội dung sửa đổi:

Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa (có dự thảo quyết định kèm theo)

Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ; các PGĐ;
- Lưu: VT, TCDN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tú

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: /UBND- KTTT

V/v: Xin ý kiến chấp thuận sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày tháng 04 năm 2023

DỰ THẢO

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ và phát triển hợp tác xã;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số/STC-TCDN ngày về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa:

1. Căn cứ pháp lý:

Ngày 11/6/2018, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định 2167/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa và Quyết định số 2168/QĐ-UBND về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa; theo đó Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã là tổ chức tài chính nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Quỹ đã được ngân sách tỉnh cấp vốn điều lệ là 20.000 triệu đồng (*Trong đó: Năm 2018 là 15.000 triệu đồng, năm 2019 là 5.000 triệu đồng theo Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 và Quyết định số 5068/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh*).

Tại khoản 5 Điều 58 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “ 5. Đối với các **Quỹ hợp tác xã đã thành lập và đang hoạt động trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực: Tối đa trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, các Quỹ hợp tác xã phải rà soát, tổ chức sắp xếp lại:**a) Mô hình hoạt động của Quỹ hợp tác xã;b) Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ hợp tác xã;c) Bổ sung vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã địa phương theo đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 37 Nghị định này;d) Đăng ký lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ hợp tác xã địa phương tại Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình hợp tác xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh quyết định thành lập đối với Quỹ hợp tác xã hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, quy định: “b) Quyết định việc thành lập, cơ cấu, tổ

chức lại, chuyển đổi sở hữu, phá sản, giải thể Quỹ hợp tác xã địa phương theo đề nghị của Liên minh hợp tác xã cấp tỉnh, trên cơ sở ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tư pháp sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

2. Tình hình thực hiện của Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa và sự cần thiết phải rà soát, sửa đổi quyết định thành lập.

Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa (viết tắt là Quỹ) được thành lập theo Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX Thanh Hóa với số vốn điều lệ do ngân sách cấp là 20 tỷ. Theo báo cáo của Quỹ, tính đến 31/12/2022, tổng nguồn vốn của là 22.089 triệu đồng. Trong đó, vốn điều lệ 20.900 triệu đồng (20.000 triệu đồng ngân sách cấp, 900 triệu đồng từ lãi hàng năm sung vốn điều lệ); Quỹ đầu tư phát triển 691,6 triệu đồng; Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng 352,7 triệu đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi 79,2 triệu đồng; vốn khác 65,9 triệu đồng. Từ khi thành lập đến 31/12/2022, Quỹ đã tư vấn, hướng dẫn cho các HTX hoàn thành các thủ tục, hồ sơ và cho vay 162 dự án, phương án với tổng số tiền cho vay lũy kế đến nay là 55.282 triệu đồng. Qua báo cáo, tổng hợp các dự án vay vốn mà Quỹ đã giải ngân, đến nay đều hoạt động tốt, trả lãi, gốc đúng thời hạn, phát huy hiệu quả đồng vốn. Việc ra đời và đi vào hoạt động của Quỹ đã tạo thêm một kênh hỗ trợ về vốn hiệu quả cho HTX, thành viên HTX, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng ngày càng tăng của khu vực kinh tế tập thể, HTX.

Tuy nhiên, cơ chế hoạt động của Quỹ hiện này còn nhiều bất cập về đối tượng, phạm vi, phương thức (theo cơ chế cũ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã chỉ cho vay đối với Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác); mô hình hoạt động còn công kênh, cơ chế quản lý và thẩm quyền quản lý của Quỹ chưa cụ thể, tính chủ động, chịu trách nhiệm chưa cao; hạn chế trong việc huy động vốn ngoài thị trường; giới hạn vay thấp, mức vốn điều lệ tối thiểu của Quỹ hợp tác xã thấp chưa đáp ứng được yêu cầu là kênh tài chính quan trọng về vốn tín dụng cho phát triển kinh tế tập thể, HTX trên địa bàn...

Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ và phát triển hợp tác xã ban hành tạo hành lang pháp lý chung cho hoạt động của Quỹ từ Trung ương đến địa phương, từ đó giải quyết những vấn đề bất cập nêu trên và tạo sự liên kết hệ thống giữa các Quỹ trong việc hỗ trợ lẫn nhau, thống nhất phương thức hoạt động của hệ thống Quỹ trên toàn quốc: Một số điểm được đổi mới: Mô hình hoạt động đã thiết kế theo hướng gọn nhẹ (không còn Hội đồng quản lý quỹ mà thay vào đó là Chủ tịch quỹ; không còn ban kiểm soát mà chỉ quy định kiểm soát viên); vốn điều lệ tăng (quy định cũ tối thiểu là 15 tỷ, quy định mới là 20 tỷ); đối tượng cho vay được mở rộng đến các thành viên hợp tác xã, thành viên tổ hợp tác; giới hạn vay được mở rộng lên đến 15% vốn điều lệ thực có của Quỹ hợp tác xã tại thời điểm quyết định cho vay; thời hạn cho vay linh hoạt phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư và khả năng trả nợ của khách hàng; cho phép quỹ huy động nguồn lực từ thị trường; xác định cơ chế quản lý và thẩm quyền

quản lý Quỹ cụ thể, trao quyền tự chủ cho các quỹ và Liên minh HTX các cấp trong tổ chức hoạt động,...

Theo Điều 16 Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ thì Quỹ hợp tác xã địa phương hoạt động theo một trong hai mô hình: Mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Mô hình hợp tác xã. Theo báo cáo của Liên Minh hợp tác xã Việt Nam tại Công văn số 351/KH-LMHTXVN ngày 8/6/2021 thì hiện nay có 50/50 quỹ địa phương là Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn hoạt động chủ yếu hoặc toàn bộ là do ngân sách nhà nước cấp có mô hình hoạt động cơ bản tương đồng với mô hình công ty TNHH một thành viên, có kinh nghiệm tổ chức hoạt động của Quỹ, đảm bảo an toàn vốn, có nguồn thu lãi cho vay để trang trải chi phí, thặng dư chênh lệch thu –chi tài chính hằng năm. Quỹ hoạt động trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, cho nên nắm chắc tình hình hoạt động của HTX, Liên hiệp HTX, tổ hợp tác và thành viên có lợi thế hơn các tổ chức tín dụng trong việc cho vay và thu hồi nợ.

Vì vậy, việc rà soát, tổ chức sắp xếp lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

II. Đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Trên cơ sở pháp lý và tình hình thực tế nêu trên, UBND tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận việc phê duyệt Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo)
- Bộ Tài chính(để báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo)
- Sở Tài chính,(để biết)
- Lưu VT, KTTTC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Báo cáo tiếp thu ý kiến tham gia của các Sở, ngành trong việc hoàn thiện
Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh**
(Kèm theo Công văn số /STC-TCDN ngày của Sở Tài chính Thanh Hóa)

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
1	Ý kiến tham gia của Sở Tư pháp (Công văn số 2490/STP-XDKTVB, ngày 27/12/2022)	
	- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau: “Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Quỹ” tuy nhiên tại khoản 2 dự thảo quy định về “nguyên tắc hoạt động”, như vậy là không thống nhất giữa tiêu đề và nội dung của Điều, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh lại cho phù hợp.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh. Cụ thể: đã sửa tiêu đề tại khoản 2 Điều 1 dự thảo sửa đổi, bổ sung thành: “Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của Quỹ”.
	- Tại khoản 7 Điều 1 dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau “Điều 7. Kiểm soát quỹ” là chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã, đề nghị sửa thành: “Điều 7. Kiểm soát viên” Cũng tại nội dung khoản 7 Điều 1 dự thảo quy định: “Kiểm soát viên Quỹ có nhiệm vụ kiểm soát việc tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch Quỹ và Giám đốc Quỹ theo quy định của pháp luật, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Quỹ và Điều lệ Quỹ”, đề nghị sửa thành: “Kiểm soát viên Quỹ có nhiệm vụ giúp Liên minh hợp tác xã tỉnh kiểm soát việc tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch Quỹ và Giám đốc Quỹ theo quy định của pháp luật, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên và Điều lệ Quỹ”, cho phù hợp với quy định tại điểm a khoản 5 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh. Cụ thể: tại khoản 7 Điều 1 đã sửa thành: “Điều 7. Kiểm soát viên” và sửa nội dung nhiệm vụ của Kiểm soát viên thành: “Kiểm soát viên Quỹ có nhiệm vụ giúp Liên minh hợp tác xã tỉnh kiểm soát việc tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch Quỹ và Giám đốc Quỹ theo quy định của pháp luật, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên và Điều lệ Quỹ”.
	- Tại khoản 8 Điều 1 dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau: “Điều 8. Bộ máy điều hành và nghiệp vụ Quỹ” là chưa phù hợp với điểm c khoản 3 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP, đề nghị sửa lại theo hướng bộ máy điều hành của Quỹ bao gồm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc, như vậy mới chính xác.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
	Về thể thức kỹ thuật trình bày văn bản. Đề nghị bỏ căn cứ thứ 3 (căn cứ Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã), bởi đây không phải là căn cứ ban hành văn bản.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.
2	Ý kiến tham gia của Sở Nội vụ (công văn số 3003/SNV-TCBC, ngày 28/12/2022)	
	- Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 17 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP quy định về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã quy định quyền hạn và trách nhiệm của UBND tỉnh; theo quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh quản lý (ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022); Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa, Sở Nội vụ đề nghị giữ nguyên thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo đúng Quyết định thành lập của UBND tỉnh.B15	Xin bảo lưu như dự thảo, cụ thể tại khoản 8, Điều 1, “Giám đốc Quỹ do một đồng chí Phó Chủ tịch hoặc cán bộ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm hoặc chuyên trách do Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) kỳ”. Lý do: Tại khoản 3, điều 5, Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh về Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh quản lý có nội dung: Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệmđối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và các chức danh khác theo quy định. Tuy nhiên Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trực thuộc Liên minh HTX tỉnh quản lý (không phải đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh), do vậy chức danh này đề nghị giao cho Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm để thuận tiện trong điều hành hoạt động của Quỹ.
3	Ý kiến tham gia của Sở Tài chính (Công văn số 7584/STC-TCDN ngày 29/12/2022)	

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
	Đề nghị bổ sung về nội dung tổ chức thực hiện như sau: “Tổ chức thực hiện: Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Quỹ; Quỹ có trách nhiệm ban hành quy chế quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Quỹ theo quy định”	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh theo góp ý của Sở Tài chính.
	- Tại Tiết c Điểm 2 Trang 2 của Dự thảo Quyết định sửa đổi đề nghị bỏ. Lý do: Đã được nêu tại Tiết b Điểm 1 Trang 2 nội dung về chức năng, nhiệm vụ.	Đã tiếp thu, hiệu chỉnh.
4	Ý kiến tham gia của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thanh Hóa (Công văn số 1491/THH-TH,NS&KSNB ngày 23/12/2022)	
	Ngân hàng nhà nước chi nhánh Thanh Hóa đã có ý kiến tham gia tại văn bản số 1247/THH-TH, NS&KSNB ngày 25/10/2022 đã được Liên minh hợp tác xã tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa tại báo cáo số 521/BC-LMHTX ngày 15/12/2022 về tiếp thu ý kiến tham gia của các sở, ngành trong việc hoàn thiện phương án rà soát, tổ chức sắp xếp lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa; Tờ trình, Quyết định sửa đổi, bổ sung một số Điều Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh.	
5	Ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Công văn số 5745/SNN&PTNT-PTNT ngày 23/12/2022)	
	Sở Nông nghiệp thống nhất với dự thảo sửa đổi, bổ sung một số Điều Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa.	
6	Ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 9020/SKHĐT-ĐKKD ngày 29/12/2022)	
	Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với dự thảo sửa đổi, bổ sung một số Điều Quyết định 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa.	

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
7	Ngoài những nội dung yêu cầu chỉnh sửa trên Sở Tài chính đề nghị sửa đổi bổ sung thêm một số nội dung tại Dự thảo Quyết định sửa đổi kèm theo Công văn số 24/CV-LMHTX ngày 12/01/2023 của Liên minh hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa	
	Tại Tiết a Điểm 1 Mục 1 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: “Điều 1. Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa. 1. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, người đại diện. a) Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa là chức năng cho vay <i>đối với</i> hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thành viên của tổ hợp tác và hợp tác xã.”	Đề nghị sửa đổi như sau: "a) Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa là.....chức năng cho vay cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thành viên của tổ hợp tác và hợp tác xã theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và pháp luật có liên quan ".
	Tại Tiết a Điểm 1 Mục 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "1. Chức năng, nhiệm vụ a) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cấp , các nguồn vốn trong nước và ngoài nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước."	Đề nghị sửa đổi như sau: "a) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn trong nước và ngoài nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước."
	Tại Tiết b Điểm 2 Mục 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "b) Thực hiện cho vay theo đúng đối tượng và có đủ điều kiện theo quy định của Quy chế cho vay của Quỹ ".	Đề nghị sửa đổi như sau: "b) Thực hiện cho vay theo đúng đối tượng và có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ "
	Tại Tiết c Điểm 2 Mục 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "c) Huy động vốn của các cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quy chế huy động vốn của Quỹ , đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, hoàn trả cả gốc và lãi đúng thời hạn."	Đề nghị sửa đổi như sau: "c) Đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, hoàn trả cả gốc và lãi đúng thời hạn "
	Tại Tiết d Điểm 3 Mục 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "đ) Cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính và tình hình hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và các quy định pháp luật có liên qua; "	Đề nghị sửa đổi như sau: "đ) Cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính và tình hình hoạt động theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; "

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
	Tại Tiết g Điểm 3 Mục 2 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "g) Ban hành, sửa đổi, bổ sung <i>hoặc trình Liên minh Hợp tác xã tỉnh để phê duyệt, ban hành các văn bản quy trình, quy chế nội bộ về tổ chức quản trị và hoạt động của Quỹ phù hợp với thẩm quyền và quy định của pháp luật.</i> "	Đề nghị sửa đổi như sau: "g) <i>Ban hành, sửa đổi, bổ sung</i> các quy trình, quy chế nội bộ về tổ chức, quản trị và hoạt động của Quỹ hợp tác xã theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hợp tác xã.
	Tại Điểm 1 Mục 3 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định "Điều 3. Hoạt động của Quỹ (1) Cho vay: <i>Đối tượng, phạm vi, điều kiện cho vay, thời hạn, giới hạn</i> , phương thức, lãi suất, bảo đảm tiền vay, cơ cấu thời hạn trả nợ; phân loại nợ, trích lập, sử dụng dự phòng rủi ro cho vay; quy định nội bộ về cho vay, quản lý tiền vay của Quỹ thực hiện theo các quy định tại Nghị định 45/NĐ-CP và pháp luật liên quan. <i>Chủ tịch Quỹ ban hành quy định về cho vay, quản lý tiền vay, phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, xử lý rủi ro trong cho vay của Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật có liên quan.</i> "	Đề nghị sửa đổi như sau: "1. Cho vay: <i>Đối tượng và phạm vi, điều kiện, thời hạn, mức vốn và giới hạn</i> , phương thức, lãi suất, bảo đảm tiền vay, cơ cấu thời hạn trả nợ; phân loại nợ, trích lập, sử dụng dự phòng rủi ro cho vay; quy định nội bộ về cho vay, quản lý tiền vay của Quỹ thực hiện theo các quy định tại Nghị định 45/NĐ-CP và pháp luật liên quan."
	Tại Điểm 2 Mục 3 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: <i>"(2) Ủy thác cho vay: Quỹ ủy thác vốn cho các tổ chức tài chính, tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam thực hiện cho vay đối với khách hàng theo chính sách cho vay của Quỹ quy định tại Điều lệ."</i>	Đề nghị bỏ Điểm 2 Mục 3 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi. Lý do: Quỹ đã thành lập bộ máy tổ chức, quản lý điều hành độc lập theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ vì vậy không ủy thác cho các tổ chức tài chính tại địa phương để quản lý; mặt khác theo quy định tại Điểm a Điều 30 Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ thì Quỹ hợp tác xã trung ương mới ủy thác vốn cho Quỹ hợp tác xã địa phương và các tổ chức tài chính, tín dụng khác để thực hiện hoạt động cho vay.
	Tại Điểm 3 Mục 3 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "(3) Nhận ủy thác: Quỹ nhận ủy thác cho vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam để thực hiện cho vay. <i>Chủ tịch Quỹ ban hành quy định nhận ủy thác cho vay của Quỹ.</i> "	Đề nghị sửa đổi như sau: "2. Nhận ủy thác: Quỹ nhận ủy thác cho vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam để thực hiện cho vay".

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
	Tại Tiết a Điểm 1 Mục 4 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: “Điều 4. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ (1) Vốn chủ sở hữu: a) Vốn điều lệ: <i>do ngân sách nhà nước cấp, tối thiểu là 20 tỷ đồng được bố trí từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương.</i> ”	Đề nghị sửa đổi như sau: "<i>Vốn điều lệ</i>"
	Tại Mục 5 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: “ Điều 5. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, <i>Kế toán trưởng; bộ máy giúp việc.</i> Cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Quỹ, Kiểm soát, Ban điều hành, <i>bộ máy giúp việc</i> thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ."	Đề nghị sửa đổi như sau: “Điều 5. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, <i>Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.</i> Cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Quỹ, Kiểm soát, Ban điều hành thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.”
	Tại Tiết a Điểm 1 Mục 8 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "a) Giám đốc Quỹ do một đồng chí Phó Chủ tịch hoặc Cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm hoặc chuyên trách <i>do Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh</i> bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ. "	Đề nghị sửa đổi như sau: "a) Giám đốc Quỹ do một đồng chí Phó Chủ tịch hoặc Cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm hoặc chuyên trách <i>do Chủ tịch UBND tỉnh</i> bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ. "
	Tại Tiết c Điểm 1 Mục 8 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "c) Kế toán trưởng Quỹ do Chủ tịch Quỹ <i>quy hoạch</i> bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. Kế toán trưởng của Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm <i>và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế.</i> "	Đề nghị sửa đổi như sau: “c) Kế toán trưởng Quỹ do Chủ tịch Quỹ <i>bổ nhiệm, miễn nhiệm</i> trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. <i>Kế toán trưởng của Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 năm</i>".

ST T	Nội dung cần chỉnh sửa	Nội dung đã chỉnh sửa
	Tại Điểm 2 Mục 8 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: "(2) Bộ máy giúp việc Bộ máy giúp việc gồm các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ của Quỹ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch và Giám đốc Quỹ điều hành, quản lý Quỹ. Giám đốc Quỹ ban hành quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ máy giúp việc trên cơ sở chấp thuận về chủ trương của Chủ tịch Quỹ."	Đề nghị sửa đổi như sau: “Bộ máy giúp việc của Quỹ gồm các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch và Giám đốc Quỹ điều hành, quản lý Quỹ. Giám đốc Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của bộ máy giúp việc sau khi được Chủ tịch Quỹ phê duyệt. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ;
	Tại Mục 10 Điều 1 của Dự thảo Quyết định sửa đổi quy định: “Điều 10. Tổ chức thực hiện - Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Quỹ; - Quỹ có trách nhiệm ban hành quy chế quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Quỹ theo quy định”	Đề nghị sửa đổi như sau: “Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng Dự thảo sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Quỹ”.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: /2023/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2023

DƯ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số /STC-TCDN ngày/...../2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 2167/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã Thanh Hóa (*sau đây gọi tắt là Quỹ*):

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1, như sau:

“Điều 1. Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thanh Hóa.

1. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân, người đại diện.

a) Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong huy động vốn và sử dụng vốn nhằm thực hiện chức năng cho vay cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thành viên của tổ hợp tác và hợp tác xã theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của

Chính phủ và pháp luật có liên quan.

b) Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

c) Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là: Chủ tịch Quỹ, đại diện chủ sở hữu thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Quỹ.

2. Tên gọi:

- Tên giao dịch quốc tế: Thanh Hoa Co-operative Development Assistance Fund;

- Tên viết tắt: THCDAF”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của Quỹ.

1. Chức năng, nhiệm vụ

a) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn trong nước và ngoài nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp, ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

b) Huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định pháp luật có liên quan.

c) Cho vay khách hàng theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Thực hiện các hoạt động tư vấn tài chính và đầu tư; đào tạo cho các khách hàng vay vốn của Quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

e) Ủy thác, nhận ủy thác cho vay theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Nguyên tắc hoạt động

a) Tự chủ về tài chính, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn.

b) Thực hiện cho vay theo đúng đối tượng và có đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ;

c) Đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, hoàn trả cả gốc và lãi đúng thời hạn.

3. Trách nhiệm

a) Thực hiện cho vay đúng đối tượng, đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và pháp luật có liên quan;

b) Sử dụng vốn đúng mục đích theo quy định tại Điều lệ và quy định pháp luật liên

quan;

c) Thực hiện chế độ kế toán, thống kê và báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và hướng dẫn của Bộ Tài chính;

d) Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kiểm tra, giám sát của Liên minh Hợp tác xã Thanh Hóa;

đ) Cung cấp số liệu, công bố công khai về tình hình tài chính và tình hình hoạt động theo quy định tại Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan;

e) Mua bảo hiểm tài sản và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn cho hoạt động của Quỹ;

g) Ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy chế nội bộ về tổ chức, quản trị và hoạt động của Quỹ hợp tác xã theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ hợp tác xã.

4. Quyền hạn

a) Tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ;

b) Được lựa chọn các dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, có hiệu quả, đủ điều kiện, phù hợp với chính sách hỗ trợ khách hàng của Quỹ để thực hiện cho vay theo quy định tại Quy chế cho vay của Quỹ;

c) Được tuyển chọn, bố trí, đào tạo và sử dụng lao động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan;

d) Được từ chối mọi yêu cầu của cá nhân hay tổ chức về việc cung cấp thông tin và các nguồn lực của Quỹ nếu yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Hoạt động của Quỹ

1. Cho vay: Đối tượng và phạm vi, điều kiện, thời hạn, mức vốn và giới hạn, phương thức, lãi suất, bảo đảm tiền vay, cơ cấu thời hạn trả nợ; phân loại nợ, trích lập, sử dụng dự phòng rủi ro cho vay; quy định nội bộ về cho vay, quản lý tiền vay của Quỹ thực hiện theo các quy định tại Nghị định 45/NĐ-CP và pháp luật liên quan.

2. Nhận ủy thác: Quỹ nhận ủy thác cho vay từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam để thực hiện cho vay.

3. Huy động vốn: Quỹ thực hiện huy động vốn thông qua các hình thức: (i) vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính; (ii) vay của tổ chức, cá nhân ngoài Quỹ; (iii) vay của người lao động trong Quỹ; (iv) nhận tiền gửi từ Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Việt Nam; (v) Phát hành trái phiếu; (vi) các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Quỹ ban hành quy định về huy động vốn của Quỹ sau khi có ý

kiến chấp thuận của Thường trực Liên minh HTX tỉnh.

4. Hoạt động khác: Quỹ thực hiện các dịch vụ hỗ trợ dịch vụ tư vấn đầu tư, dịch vụ tư vấn tài chính, dịch vụ đào tạo cho đối tượng khách hàng vay vốn Quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ tịch Quỹ quy định cụ thể về hoạt động dịch vụ khác của Quỹ phù hợp với Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

(1) Vốn chủ sở hữu:

a) Vốn điều lệ.

b) Các quỹ: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ dự phòng tài chính.

c) Vốn hình thành từ các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp không phải hoàn trả của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

d) Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản.

đ) Chênh lệch thu chi chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý.

e) Vốn khác thuộc sở hữu của Quỹ.

2. Vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước theo quy định tại Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ, Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ; Kiểm soát viên; Ban điều hành gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

Cơ cấu, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Quỹ, Kiểm soát, Ban điều hành thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Chủ tịch Quỹ

- Chủ tịch Quỹ là người đại diện chủ sở hữu vốn của Nhà nước trực tiếp tại Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ.

- Chủ tịch Quỹ do Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm, có nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Kiểm soát viên

Kiểm soát viên của Quỹ có thể kiêm nhiệm hoặc chuyên trách do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm. Kiểm soát viên có nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tiếp

Kiểm soát viên Quỹ có nhiệm vụ giúp Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiểm soát việc tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch Quỹ và Giám đốc Quỹ theo quy định của pháp luật, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Quỹ và Điều lệ Quỹ.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Ban điều hành của Quỹ.

1. Ban điều hành của Quỹ gồm Giám đốc, phó Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc

a) Giám đốc Quỹ do một đồng chí Phó Chủ tịch hoặc Cán bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm hoặc chuyên trách do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ.

b) Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Quỹ quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, sau khi được Thường trực Liên minh hợp tác xã tỉnh phê duyệt chủ trương. Phó Giám đốc Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc thay thế. Số lượng Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh quyết định nhưng tối đa không quá 02 (hai) người.

c) Kế toán trưởng Quỹ do Chủ tịch Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ. Kế toán trưởng của Quỹ được bổ nhiệm với nhiệm kỳ là 05 năm;

2. Bộ máy giúp việc

Bộ máy giúp việc của Quỹ gồm các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch và Giám đốc Quỹ điều hành, quản lý Quỹ. Giám đốc Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo của bộ máy giúp việc sau khi được Chủ tịch Quỹ phê duyệt. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc quy định cụ thể tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ;

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, đánh giá và kiểm tra giám sát Quỹ.

Quỹ thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, báo cáo, đánh giá hiệu quả hoạt động, kiểm tra, giám sát theo quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Nguyên tắc quản lý tài chính; quản lý, sử dụng vốn và tài sản; bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật”

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“Điều 10. Tổ chức thực hiện

Sau khi có quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt. Trình UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chiến lược, kế hoạch hoạt động và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Quỹ”.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với việc thực hiện các hợp đồng tín dụng, chứng thư bảo lãnh và các thỏa thuận đã ký giữa Quỹ và các bên liên quan trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo đúng các thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh, chứng thư bảo lãnh và các thỏa thuận khác. Trường hợp sửa đổi, bổ sung các thỏa thuận đã ký giữa Quỹ và các bên liên quan được thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

2. Trong thời gian chưa ban hành lãi suất, Quỹ được áp dụng lãi suất hiện hành để thực hiện cho vay.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kỳ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố và Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Liên minh HTX Việt Nam (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (biết);
- VPUBND tỉnh ;
- Liên minh HTX tỉnh (thực hiện);
- Quỹ Hỗ trợ PTHTX Thanh Hóa (t/h);
- Lưu: VT, THKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN